ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 76 /KH-UBND	*TP. Trà Vinh, ngày 30 tháng 5 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2030;

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2025, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất:
ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI KẾ HOẠCH

I. ĐỐI TƯỢNG CỦA KẾ HOẠCH

Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

II. PHẠM VI

Thực hiện trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

Phần thứ hai:
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ NGƯỜI CAO TUỔI GIAI ĐOẠN 2012 – 2020

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, xây dựng văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện: Thực hiện Quyết định số 1781/QĐ-TTg ngày 22/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2012 – 2020; Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 22/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2012 - 2020 trên địa bàn tỉnh, Trà Vinh thành phố Trà Vinh kịp thời chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn thành phố.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách đối với người cao tuổi: Cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể thành phố và phường, xã luôn quan

tâm thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân về công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện: Hằng năm, Hội Người cao tuổi thành phố và phường, xã xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra định kỳ 2 lần/năm, báo cáo kết quả thực hiện theo đúng quy định.

4. Công tác phối hợp tổ chức thực hiện Chương trình hành động quốc gia người cao tuổi: Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố làm tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các phòng, ban thành phố, các phường, xã thực hiện tốt công tác phối hợp thực hiện chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi; hằng năm, các cơ quan, ban, ngành chuyên môn có kế hoạch phối hợp thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, bảo hiểm y tế, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi 70 tuổi, 75 tuổi, 80 tuổi, 85 tuổi, 90 tuổi, 95 tuổi, 100 tuổi và trên 100 tuổi.

5. Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Hằng năm, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố và Hội Người cao tuổi phường, xã được bố trí kinh phí tổ chức mừng thọ người cao tuổi, công tác quản lý, theo dõi và tổ chức khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm y tế, các hoạt động vui chơi, giải trí của người cao tuổi theo quy định… Ngoài ra, lồng ghép trong Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án có liên quan khác và vận động đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân để giúp người cao tuổi nghèo và người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vượt qua khó khăn.

6. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu: Đa số các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện đạt so với kế hoạch đề ra, tuy nhiên còn một số chỉ tiêu chưa đạt như: Việc thành lập Quỹ chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn các phường xã; tỷ lệ phường, xã có câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau còn ít.

- Kết quả thực hiện các nội dung hoạt động của Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi

+ Phát huy vai trò người cao tuổi: Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố và Hội Người cao tuổi phường, xã đã vận động hội viên và người cao tuổi giúp nhau phát triển kinh tế, giúp cho nhiều hộ gia đình người cao tuổi thoát nghèo; vận động gia đình người cao tuổi đăng ký xây dựng gia đình học tập, ủng hộ Quỹ khuyến học, tập viết, xe đạp, học bổng,... tặng học sinh nghèo, vượt khó, góp phần thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập của thành phố; vận động người cao tuổi có điều kiện trợ giúp thường xuyên, đột xuất cho người cao tuổi nghèo, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Bên cạnh đó, các cấp Hội Người cao tuổi từ thành phố đến phường, xã còn vận động người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô

thị văn minh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh...

+ Chăm sóc sức khỏe: Thành phố luôn chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, tổ chức tư vấn sức khoẻ cho người cao tuổi, lập sổ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi, vận động các đoàn bác sĩ từ thiện khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho người cao tuổi; vận động mua thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi không thuộc đối tượng được cấp thẻ Bảo hiểm Y tế miễn phí...

+ Chăm sóc đời sống văn hóa, tinh thần: Thực hiện tốt đời sống văn hóa, tinh thần của người cao tuổi qua việc thành lập các câu lạc bộ của người cao tuổi, như câu lạc bộ dưỡng sinh, thường xuyên tổ chức thăm hỏi, động viên tinh thần người cao tuổi, tổ chức cho người cao tuổi tham quan, du lịch, tổ chức liên hoan văn nghệ, thể dục, thể thao...

+ Nâng cao đời sống vật chất: Thực hiện nghiêm, Luật Người cao tuổi, thực hiện hiện đúng quy định chính sách trợ cấp xã hội thường xuyên đối với người cao tuổi; hỗ trợ nhà ở, vận động hộ có người cao tuổi đăng ký tham gia Quỹ phụng dưỡng ông bà, cha mẹ, góp phần nâng cao đời sống vật chất cho người cao tuổi.

+ Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho cán bộ Hội: Hằng năm, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác hội cho cán bộ từ thành phố, phường, xã đến chi hội ấp, khóm, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp hội.

7. Tổ chức bộ máy, nhân lực làm công tác người cao tuổi: Ban Công tác Người cao tuổi thành phố, phường, xã thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Hiện nay, bộ máy làm công tác người cao tuổi của thành phố có Ban Đại diện Hội người cao tuổi thành phố, 10 Hội Người cao tuổi phường, xã và 62 Chi hội người cao tuổi khóm, ấp.

II. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI

1. Công tác hướng dẫn tổ chức triển khai và công tác phối hợp: Một số cấp ủy, chính quyền địa phương còn thiếu quan tâm chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện công tác người cao tuổi; công tác phối hợp của một số phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố và phường, xã còn thiếu thường xuyên và chưa đồng bộ.

2. Nhân lực: Cán bộ thực hiện công tác người cao tuổi đa số Người cao tuổi, Đặc biệt là cán bộ ở phường, xã, khóm ấp kiêm nhiệm nên trong thực hiện nhiệm vụ còn chậm trễ, hiệu quả hoạt động chưa cao.

3. Tài chính: Nguồn lực còn hạn chế nên việc hỗ trợ, tổ chức các hoạt động dành cho người cao tuổi còn gặp nhiều khó khăn. Kinh phí cấp phường, xã còn hạn chế, khóm ấp không có kinh phí hoạt động chỉ có hỗ trợ cho cán bộ chi hội trưởng ở khóm ấp.

Phần thứ ba

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ NGƯỜI CAO TUỔI GIAI ĐOẠN 2022 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị của địa phương phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi.

2. Tăng cường sức khỏe về thể chất và tinh thần; phòng, chống ngược đãi người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí...

3. Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo, Người cao tuổi đơn thân không có người phụng dưỡng.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ GIAI ĐOẠN 2022 - 2025

1. Ít nhất 50% người cao tuổi còn có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; hàng năm, có ít nhất 40% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm; có ít nhất 80% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động được hỗ trợ tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật trên lĩnh vực nông nghiệp; có ít nhất 50% hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

2. Ít nhất 60% số phường, xã có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 60% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, ít nhất 10% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.

3. Ít nhất 50% số phường, xã có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

4. Phấn đấu có 50% phường, xã có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

5. 95% người cao tuổi có thẻ Bảo hiểm Y tế; ít nhất có 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ

theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

6. Hàng năm, ít nhất 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; có 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc và trợ giúp.

7. Người cao tuổi bị bệnh tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội.

8. 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

9. 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

10. Ít nhất 80% người cao tuổi có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu; không có người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

- Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở Trạm Y tế tuyến phường, xã; ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và tham mưu mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

2. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

- Thực hiện các chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi.

- Thực hiện giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi; hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý.

- Thực hiện thí điểm mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

- Thực hiện xây dựng mô hình nhà xã hội chăm sóc người cao tuổi đơn thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

3. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện.

- Tạo điều kiện cho người cao tuổi được tham gia các lớp tập huấn, sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca...

- Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

4. Phát huy vai trò người cao tuổi

- Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

- Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng xóm làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

5. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

- Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại phường, xã nơi có nhiều người cao tuổi khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, năng lực thực hiện đáp ứng, yêu cầu, nhiệm vụ.

- Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hoạt động thích hợp.

6. Phòng, chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

- Tạo điều kiện cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi được tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng trong thực hiện nhiệm vụ.

- Xây dựng mô hình phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi.

- Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

7. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

- Kịp thời triển khai thực hiện các chương trình, giáo trình đào tạo công tác xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, cộng tác viên làm công tác trợ giúp xã hội, phục hội chức năng được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ trong công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

8. Tăng cường truyền thông, hợp tác quốc tế về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và Nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Tuyên truyền chính sách, pháp luật về người cao tuổi; Nhất là luật Người cao tuổi, các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.

- Tham gia các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho gia đình người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội.

- Tăng cường học hỏi kinh nghiệm, chia sẻ về công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trong và ngoài tỉnh.

9. Theo dõi, giám sát, đánh giá; xây dựng cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

- Theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này.

- Phổ biến hệ thống theo dõi, giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu và hướng dẫn cách đánh giá kết quả, tác động thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện khảo sát đánh giá Kế hoạch giữa kỳ, cuối kỳ làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố tổng hợp báo cáo).

- Tổ chức điều tra, rà soát về người cao tuổi; xây dựng cơ sở dữ liệu, khảo sát, xây dựng hệ thống thông tin quản lý người cao tuổi thống nhất trên địa bàn thành phố.

10. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi

- Thực hiện hỗ trợ hoạt động Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của thành phố; các chương trình, dự án, đề án có liên quan để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh; Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi...

3. Các đơn vị có liên qua và phường, xã lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Ban Đại diện Hội người cao tuổi thành phố, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân phường, xã tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: Phối hợp với Ban Đại diện Hội người cao tuổi thành phố kịp thời triển khai thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến người cao tuổi trên địa bàn thành phố; theo dõi, giám sát, đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu về người cao tuổi; hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi.

- Kiểm tra, giám sát; phối hợp với Ban Đại diện Hội người cao tuổi thành phố tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này phù hợp với khả năng cân đối ngân sách trên cơ sở lồng ghép với các chương trình, dự án và các nguồn lực hợp pháp khác theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin: Chủ trì thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trợ giúp người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

4. Trung tâm Văn hóa thành phố: Tăng cường truyền thông các hoạt động về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số. Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên mục về người cao tuổi.

5. Phòng Y tế thành phố: Chủ trì thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

6. Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thành phố: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện

nhiệm vụ liên quan đến việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở.

7. Phòng Quản lý đô thị thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

8. Phòng Tư pháp thành phố: Kịp thời hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

9. Ủy ban nhân dân phường, xã: Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch.

10. Đề nghị Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố hướng dẫn Hội Người cao tuổi phường, xã triển khai thực hiện hiệu quả Đề án "Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2025"; củng cố, hướng dẫn phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở; triển khai hiệu quả "Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam"; cuộc vận động "Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi"; đẩy mạnh phong trào "Tuổi cao - Gương sáng".

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các hoạt động chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi; tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân phường, xã báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở LĐTBXH tỉnh (b/c);
- TT. TU; TT.HĐND. TP (b/c);
- CT, các PCT. UBND. TP;
- UBND phường, xã;
- BLĐVPNhiều;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH T. TRÀ VINH

Nguyễn Thị Ngọc Nhi

UBND TP.TRÀ VINH **PHÒNG LĐ – TB VÀ XH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 102 /TTr-PLĐTBXH	*TP.Trà Vinh, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

TỜ TRÌNH

V/v ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2025

Kính gửi: Chủ tịch UBND thành phố Trà Vinh.

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2030.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố tham mưu UBND thành phố dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2025. Đồng thời chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp ý kiến đóng góp của các đơn vị có liên quan theo ý kiến chỉ đạo tại (*Công văn số 2043/UBND-VX ngày 24/5/2022 của UBND thành phố Trà Vinh*). Hết thời gian lấy ý kiến Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố không nhận được văn bản đóng góp ý kiến của các đơn vị.

Kính trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh giai đoạn 2022 – 2025 (*Kế hoạch gửi kèm*) để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu.VT

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Phạm Thị Oanh Kiều

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2043/UBND-VX V/v góp ý dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	*TP. Trà Vinh, ngày 24 tháng 5 năm 2022*

Kính gửi:
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Các thành viên UBND thành phố;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố;
- Phòng Dân tộc thành phố;
- Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố;
- Trung tâm Văn hóa và Thông tin thành phố;
- Ban Đại diện Hội người cao tuổi thành phố;
- Ủy ban nhân dân phường, xã.

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2030;

Thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2021 - 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố gửi dự thảo Kế hoạch của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2025 đến Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) nghiên cứu, góp ý dự thảo văn bản *(đính kèm dự thảo văn bản)*. Văn bản góp ý gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố ***chậm nhất là ngày 27/5/2022***; nếu qua thời gian nêu trên, các cơ quan, đơn vị không có ý kiến xem như thống nhất với dự thảo Kế hoạch.

Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố theo dõi, tổng hợp ý kiến đóng góp; hoàn chỉnh văn bản và trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố ký ban hành tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- LĐVP, đc Nhiều;
- Lưu: VT.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH T. TRÀ VINH

Lý Ngọc An

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /KH-UBND **(Dự thảo)**	*TP. Trà Vinh, ngày tháng 5 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2030;

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2025, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất:
ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI KẾ HOẠCH

I. ĐỐI TƯỢNG CỦA KẾ HOẠCH

Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

II. PHẠM VI

Thực hiện trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

Phần thứ hai:
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ NGƯỜI CAO TUỔI GIAI ĐOẠN 2012 - 2020

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, xây dựng văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện: Thực hiện Quyết định số 1781/QĐ-TTg ngày 22/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2012 – 2020; Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 22/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2012 - 2020 trên địa bàn tỉnh, Trà Vinh thành phố Trà Vinh kịp thời chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn thành phố.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách đối với người cao tuổi: Cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể thành phố và phường, xã luôn quan tâm thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân về công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.